

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2021/HS-ST
Ngày: 04 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **PHẠM NGỌC GIÀU.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **TRẦN VĂN THẠCH**
2. Bà **PHẠM THỊ ÁNH NGUYỆT**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **HOÀNG KIM ANH** – Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **PHAN THANH NHÃ** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ VĂN L**, (tên gọi khác Hữu L); sinh năm 1976; tại: Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số 98, tổ 19, ấp Long H, xã Trường T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); Vợ Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 1979 (đã ly hôn); Con: 01 người, sinh năm 1999.

Nhân thân của bị cáo:

- Ngày 18/12/1993, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đã được xóa án tích.

- Ngày 20/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành), tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích.

- Tiền án, tiền sự: Không có.
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2021, chuyển sang tạm giam ngày 11/6/2021.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Lê Thành C**, sinh năm 1992.

Trú tại: Số 100/1, đường Ngô Q, ấp Trường An, xã Trường T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đinh Hồng V**, sinh năm 1969.

Trú tại: Hẻm 41, đường Ngô Q, ấp Trường A, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 07/6/2021, Hồ Văn L đi bộ một mình từ nhà trọ cho thuê tháng “Trường An” thuộc hẻm 39, đường Ngô Q, ấp Trường An, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành đến cửa hàng tạp hóa của chị Đinh Hồng V, sinh năm 1969, ngụ hẻm 41, đường Ngô Q, ấp Trường An, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành để mua thiếu 01 thẻ cào (card) điện thoại mệnh giá 200.000 đồng và thẻ chấp cho chị V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M269, màu đỏ, 01 pin dự phòng màu trắng để làm tin. Sau khi mua được card điện thoại, trên đường về Lợi phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu DRUM, màu sơn nâu, biển số 70H8-2772 của anh Lê Thành C, sinh năm 1992, ngụ số nhà 100/1, đường Ngô Q, ấp Trường An, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành đang dựng trong sân trước nhà, không có người trông coi, L lén lút lấy trộm xe mô tô của anh C, đạp nổ máy (xe anh C không sử dụng chìa khóa công tắc) điều khiển đến khu vực sân vận động ấp Long Hải, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành tháo biển số xe bỏ vào bao nhựa đựng rác, rồi điều khiển xe về phòng trọ lấy biển số xe 95B1-102.91 gắn vào để tránh bị phát hiện. Đến 09 giờ ngày 08/6/2021 Hồ Văn L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành bắt, thu giữ vật chứng.

* Bản kết luận định giá tài sản số 29/KLĐG-TTHS ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 01 xe mô tô biển số 70H8-2772, nhãn hiệu DRUM, màu sơn nâu, số máy P50FMG30109830, số khung PCG0011L0005830 có giá 3.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 113/CT-VKSHT ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo L về tội danh như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hồ Văn L.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Thành C đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu DRUM, màu sơn nâu, biển số 70H8 – 2772 xong.

* Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng: Bị cáo L đã ăn năn hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình làm ăn lương thiện trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Lời khai của bị cáo L tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07/6/2021, tại số nhà 100/1, đường Ngô Q, ấp Trường A, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, Hồ Văn L đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu DRUM, màu sơn nâu, biển số 70H8 - 2772 của anh Lê Thành C có giá trị 3.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo L vẫn biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài và chọn con đường kiếm tiền nhanh nhất mà không phải qua lao động nên dẫn đến việc phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo Hồ Văn L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Bị cáo Hồ Văn L có nhân thân xấu đã có tiền án về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tiền án về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích.

Do bị cáo L không có tài sản nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo 1808, số IMEI1:869129035330635, số IMEI2:869129035330627, vỏ máy màu đen, bị vỡ màn hình. Sim trong điện thoại có số 898402000, 11193870183; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell M269, số IMEI1: 812695110968898, số IMEI2: 812691109568898, S/N: 81m2695110968898; 01 (một) pin dự phòng màu trắng, quần băng keo màu đen, là tài sản của bị cáo không liên quan vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo; 01 (một) biên số 95B1-102.91, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Thành C đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu DRUM, màu sơn nâu, biển số 70H8 – 2772 nên không yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Hồng V yêu cầu bị cáo Hồ Văn L phải trả lại số tiền mua thiếu 01 thẻ cào (card) điện thoại mệnh giá 200.000 đồng, bị cáo L cũng đồng ý trả số tiền trên, nên buộc bị cáo trả lại cho bà V số tiền 200.000 đồng là phù hợp.

[7] Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo L 01(một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo 1808, số IMEI1:869129035330635, số IMEI2:869129035330627, vỏ máy màu đen, bị vỡ màn hình, đã qua sử dụng. Sim trong điện thoại có số 898402000, 11193870183; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Mobell M269, số IMEI1: 812695110968898, số IMEI2: 812691109568898, S/N: 81m2695110968898, đã qua sử dụng; 01 (một) pin dự phòng màu trắng, quần băng keo màu đen, đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) biển số 95B1-102.91.

(Số vật chứng này hiện cơ quan thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành đang tạm giữ theo biên bản chuyển giao vật chứng ngày 11 tháng 10 năm 2021).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hồ Văn L phải trả lại cho bà Đinh Hồng V số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo bị cáo Hồ Văn L biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại ông Lê Thành C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Hồng V vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP (G).

Phạm Ngọc Giàu